TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2020/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 31 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quán lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 53/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2020 giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Quang N, sinh năm 1989;

- Chị Phan Thị Y, sinh năm 1990;

Cùng trú tại: Thôn B, xã H, huyện T, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang N và chị Phan Thị Y tự nguyện kết hôn và có Đ ký kết hôn tại UBND xã Hữu Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội ngày 07/01/2011. Quá trình chung sống vợ chồng không hòa thuận, luôn xảy ra mâu thuẫn kéo dài không thể hàn gắn được, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay anh N và chị Y đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Anh N và chị Y thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh N và chị Y có ba con chung là Nguyễn Quang B, sinh ngày 30/10/2011; Nguyễn Quang Đ, sinh ngày 15/10/2014; Nguyễn Quang K, sinh ngày 05/8/2018. Nay ly hôn anh N, chị Y thỏa thuận giao cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng cháu B và cháu Đ, giao chị Y trực tiếp nuôi dưỡng cháu K. Anh N và chị Y có quyền chăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh N và chị Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3]. Về tài sản chung: Anh N và chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang N và chị Phan Thị Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Quang N và chị Phan Thị Y có ba con chung là Nguyễn Quang B, sinh ngày 30/10/2011; Nguyễn Quang Đ, sinh ngày 15/10/2014; Nguyễn Quang K, sinh ngày 05/8/2018. Giao anh N trực tiếp nuôi dưỡng cháu B và cháu Đ. Giao chị Y trực tiếp nuôi dưỡng cháu K. Anh N và chị Y có quyền chăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh N và chị Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quang N và chị Phan Thị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Quang N và chị Phan Thị Y mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, trừ vào số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: AB/2014/07295 ngày 12/3/2020 và Biên lai số AB/2014/07296 ngày 12/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND, THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã Hữu Bằng;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Th